

KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

(Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ)

Năm 2018

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Trần Trọng Tuyên; Năm sinh: 1976
- Chức vụ/chức danh công tác: Giám đốc Trung tâm
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ tỉnh Bình Dương
- Hộ khẩu thường trú: 293/21/17 Huỳnh Văn Lũy, Phú Lợi, Thủ Dầu Một, Bình Dương
- Chỗ ở hiện tại: 288/29/10 Huỳnh Văn Lũy, Phú Lợi, Thủ Dầu Một, Bình Dương.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Nguyễn Ngọc Loan; Năm sinh: 1979
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Mầm non Trà My 3.
- Hộ khẩu thường trú: 288/29/10 Huỳnh Văn Lũy, Phú Lợi, Thủ Dầu Một, Bình Dương.
- Chỗ ở hiện tại: 288/29/10 Huỳnh Văn Lũy, Phú Lợi, Thủ Dầu Một, Bình Dương.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

a) Con thứ nhất:

- Họ và tên: Trần Trúc Lam
- Ngày, tháng, năm sinh: 12/09/2012
- Hộ khẩu thường trú: 288/29/10 Huỳnh Văn Lũy, Phú Lợi, Thủ Dầu Một, Bình Dương.
- Chỗ ở hiện tại: 288/29/10 Huỳnh Văn Lũy, Phú Lợi, Thủ Dầu Một, Bình Dương.

b) Con thứ hai (trở lên): Kê khai như con thứ nhất.

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Nhà ở, công trình xây dựng:

a) Nhà ở:

- Nhà thứ nhất

Nhà ở: Cấp 4 – Móng, cột, khung: Bê tông cốt thép; Vách tường xây gạch; Nền lát gạch Ceramic; Mái Tole. Diện tích: 208,47 m². Địa chỉ: 288/29/10 Huỳnh Văn Lũy, khu phố 7, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; Xây dựng: 02/2012; Chưa có Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà; Nguồn gốc: Bố mẹ ruột cho, tặng (không xác định được giá trị).

- Nhà thứ hai (trở lên):

Nhà ở: Cấp 4 – Móng, cột, khung: Bê tông cốt thép; Vách tường xây gạch; Nền lát gạch Ceramic; Mái Tole. Diện tích: 272,64 m². Địa chỉ: 820/19 Phạm Ngũ Lão, khu phố 6, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; Xây dựng: 07/2017, Giấy phép xây dựng số 2029, cấp ngày 26/06/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Thủ Dầu Một; Chưa có Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà; Nguồn gốc: Vay ngân hàng xây dựng (800.000.000 đồng).

b) Công trình xây dựng khác: Không

2. Quyền sử dụng đất:

a) Đất ở:

- Mảnh thứ nhất:

Đất ở tại đô thị, đất trồng cây lâu năm; Địa chỉ: 288/29/10 Huỳnh Văn Lũy, khu phố 7, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; Diện tích: 90 m² đất ở tại đô thị (nợ tiền sử dụng đất 25/10/2011) - 35,4 m² đất trồng cây lâu năm; Thời hạn sử dụng: 08/2043. Người đứng tên giấy CN QSDĐ: Trần Trọng Tuyên. Thửa đất: 928 tách từ thửa 917; Tờ bản đồ 11; GCN số: ngày 24/10/2011, cơ quan cấp: UBND thành phố Thủ Dầu Một; Nguồn gốc: Bố mẹ ruột cho, tặng (Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất).

- Mảnh thứ hai:

Đất ở tại đô thị, đất trồng cây lâu năm; Địa chỉ: phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; Diện tích: 152 m² đất ở tại đô thị - 77,7 m² đất trồng cây lâu năm; Thời hạn sử dụng: đến tháng 12/2043; Người đứng tên giấy CN QSDD: Trần Trọng Tuyên, Thửa đất số 913, tờ bản đồ số 10; GCN số: CS05954, ngày 21/12/2016; cơ quan cấp: UBND thành phố Thủ Dầu Một; Nguồn gốc sử dụng: Bố mẹ ruột cho, tặng (Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất).

b) Các loại đất khác:

- Mảnh thứ nhất:

Đất trồng cây lâu năm; Địa chỉ: hẻm 288/29 Huỳnh Văn Lũy, khu phố 7, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; Diện tích: 124,5 m²; Thời hạn sử dụng: 08/2043. Người đứng tên giấy CN QSDD: Nguyễn Ngọc Loan. Thửa đất: 916 tách từ thửa 605 (901); Tờ bản đồ 11; GCN số: BI743081, ngày 10/02/2012, cơ quan cấp: UBND thành phố Thủ Dầu Một; Nguồn gốc: Bố mẹ ruột cho, tặng (Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất).

3. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên: **Không**

4. Ô tô, mô tô, xe gắn máy, xe máy (máy ủi, máy xúc, các loại xe máy khác), tàu thủy, tàu bay, thuyền và những động sản khác mà Nhà nước quản lý (theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký) có tổng giá trị mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên: **Không**

Ô tô; Mô tô; Xe gắn máy; Xe máy (máy ủi, máy xúc, các loại xe máy khác); Tàu thủy; Tàu bay; Thuyền.

- Những động sản khác mà Nhà nước quản lý (theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký)

5. Kim loại quý, đá quý, cổ phiếu, vốn góp vào các cơ sở kinh doanh, các loại giấy tờ có giá trị chuyển nhượng khác có tổng giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên: **Không**

Kim loại quý; Đá quý; Cổ phiếu; Vốn góp vào các cơ sở kinh doanh; Các loại giấy tờ có giá trị chuyển nhượng khác.

6. Các loại tài sản khác mà giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên (*nhiều cây cảnh, bộ bàn ghế, tranh, ảnh, đồ mỹ nghệ và các loại tài sản khác*): **Không**

7. Tài sản, tài khoản ở nước ngoài gồm tất cả tài sản quy định từ Khoản 1 đến Khoản 6 nói trên nằm ngoài lãnh thổ Việt Nam: **Không**

8. Các khoản nợ gồm: các khoản phải trả, giá trị các tài sản quản lý hộ, giữ hộ có tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên:

Khoản nợ Ngân hàng An Bình chi nhánh Bình Dương: 800.000.000 đồng theo Hợp đồng cho vay từng lần số 3109/TD/V ngày 01/08/2017, thời hạn vay 120 tháng (Thế chấp Tài sản là Đất ở tại đô thị, đất trồng cây lâu năm: Địa chỉ: phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; Diện tích: 152 m² đất ở tại đô thị - 77,7 m² đất trồng cây lâu năm; Thời hạn sử dụng: đến tháng 12/2043; Người đứng tên giấy CN QSDD: Trần Trọng Tuyên, Thửa đất số 913, tờ bản đồ số 10; GCN số: CS05954, ngày 21/12/2016; cơ quan cấp: UBND thành phố Thủ Dầu Một; Nguồn gốc sử dụng: Bố mẹ ruột cho, tặng (Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất)).

9. Tổng thu nhập trong năm quy đổi thành tiền Việt Nam gồm các khoản lương, phụ cấp, trợ cấp, thưởng, thù lao, cho, tặng, biếu, thừa kế, thu nhập hưởng lợi từ các khoản đầu tư, phát minh, sáng chế, các khoản thu nhập khác: **132.000.000 đồng/năm (tổng cả 2 vợ chồng)**

III. GIẢI TRÌNH SỰ BIẾN ĐỘNG CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2018

(Biến động về tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm)

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm	Nội dung giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm
1. Nhà ở, công trình xây dựng (tăng, giảm về số lượng, diện tích hoặc thay đổi về cấp nhà, công trình so với kỳ kê khai trước đó):		
a) Nhà ở:	Không	
b) Công trình xây dựng khác:	Không	
2. Quyền sử dụng đất (tăng, giảm về số lượng, diện tích, thay đổi loại đất so với kỳ kê khai trước đó):		
a) Đất ở:	Không	
b) Các loại đất khác:	Không	
3. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.	Không	
4. Các loại động sản:	Không	
- Ô tô		
- Mô tô		
- Xe gắn máy		
- Xe máy (máy ủi, máy xúc, các loại xe máy khác)		
- Tàu thủy		
- Những động sản khác mà Nhà nước quản lý (theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký)		
5. Các loại tài sản:	Không	
- Kim loại quý		
- Đá quý		
- Cổ phiếu		
- Vốn góp vào các cơ sở kinh doanh		
- Các loại giấy tờ có giá trị chuyển nhượng khác có tổng giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên.		
6. Các loại tài sản khác (như cây cảnh, bộ bàn ghế, tranh, ảnh, đồ mỹ nghệ và các loại tài sản khác) mà giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên.	Không	
7. Tài sản, tài khoản ở nước ngoài gồm tất cả tài sản	Không	

quy định từ Khoản 1 đến Khoản 6 nói trên năm ngoài lãnh thổ Việt Nam.		
8. Các khoản nợ gồm: các khoản phải trả, giá trị các tài sản quản lý hộ, giữ hộ có tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên	Không	
9. Tổng thu nhập trong năm quy đổi thành tiền Việt Nam:	Không	

(Người kê khai tự xác định các loại tài sản tăng, giảm trong kỳ kê khai và giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm).

Ngày nhận Bản kê khai tài sản, thu nhập
..... ngày...14... tháng...11....năm. 2018

Người nhận Bản kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Trưởng phòng HCTH

Phan Thị Minh Trang

Ngày hoàn thành Bản kê khai tài sản, thu nhập
Bình Dương, ngày 14 tháng 11 năm 2018

Người kê khai tài sản
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Trọng Tuyên